

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2017/HSPT
Ngày: 20.9.2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Thụy Vũ**.

- *Các Thẩm phán :* 1/ Bà **Nguyễn Thị Kim Phụng**.

2/ Ông **Nguyễn Văn Trinh**.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Tổng Phi Phụng** - Thư ký Tòa án thành phố Cần Thơ.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Kim Sương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ, xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 142/2017/HSPT ngày 21.7.2017 do có kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc T đối với bản án sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 20.6.2017 của Tòa án nhân dân quận O.

Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1998.

Nơi cư trú: 222 khu vực T, phường T, quận O, thành phố C.

Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam Tôn giáo: không.

Nghề nghiệp: nội trợ Học vấn 7/12

Con ông Huỳnh Trường G và bà Võ Thị U.

Chồng: Trần Văn H, có 01 con sinh năm 2016.

Tiền án tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

Có Luật sư Nguyễn Thị Thanh T – Đoàn Luật sư thành phố C bào chữa cho bị cáo.

Trong vụ án còn có bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không kháng cáo, nên không triệu tập.

NHẬN THẤY

Theo Cáo trạng của Viện Kiểm sát và bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân quận Ô Môn, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 11.02.2017, Huỳnh Ngọc T đến nhà Trần Hồng P thuộc khu vực T, phường T, quận O chơi nhưng không thấy ai ở nhà nên T nảy sinh ý định tìm tài sản lấy trộm.

Thấm mở nhiều tủ trong nhà P để lục tìm tài sản nhưng không thấy tài sản có giá trị, khi lục đến tủ để quần áo thì thấy tủ bị khóa, T dùng một thanh kim loại có sẵn trên tủ nhựa để mở ổ khóa nhưng không mở được, T tiếp tục dùng sức kéo mạnh thì mở được tủ và lấy được một cái ví da màu đen của nữ bên trong có tiền mang về nhà cất giấu. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày T đi chợ mang theo ví vừa trộm được qua khỏi cầu C thuộc khu vực T, phường T, quận O thì dừng lại kiểm tra trong ví thấy số tiền 26.250.000 đồng nên lấy cất vào túi áo và ném bỏ ví xuống sông, không kiểm tra bên trong còn tài sản nào khác. Sau đó T đến shop quần áo N (chợ O) mua 04 cái áo, 01 áo đầm rồi về nhà.

Đến ngày 13.02.2017, T đến tiệm vàng L (ở quận T) mua 02 chiếc nhẫn trơn loại vàng 24K trọng lượng 03 chỉ với giá 11.185.000 đồng, 01 sợi dây chuyền vàng có mặt và 01 đôi hoa tai loại vàng 18K trọng lượng 3,5 chỉ với giá 8.920.000 đồng, trả cho bà Nguyễn Thị N 4.000.000 đồng, tiêu xài 435.000 đồng. Số tiền còn lại 1.170.000 đồng T đã giao nộp cho cơ quan điều tra.

Vật chứng thu giữ gồm: 5.170.000 đồng tiền Việt Nam; 01 nhẫn trơn kim loại vàng chất lượng 99,99%, trọng lượng 0,1000 lượng; 01 nhẫn trơn kim loại vàng chất lượng 99,99%, trọng lượng 0,2000 lượng; 01 sợi dây chuyền kim loại vàng chất lượng 66%, trọng lượng 0,0260 lượng; 01 mặt dây chuyền kim loại vàng chất lượng 66%, trọng lượng 0,0720 lượng, trọng lượng hột 0,0030 lượng; 02 bông tai kim loại vàng chất lượng 66%, trọng lượng 0,0500 lượng, trọng lượng hột 0,0052 lượng; 01 thanh kim loại màu trắng dài 12,5 cm; 01 chai nhựa màu trắng trên chai có chữ Calcigenol màu đỏ, đã qua sử dụng; 03 áo kiểu nữ màu trắng, không nhãn hiệu đã qua sử dụng; 01 cái áo đầm màu đỏ không nhãn hiệu đã qua sử dụng, một cái áo kiểu nữ màu đen, không nhãn hiệu đã qua sử dụng.

Chiếc ví nữ màu đen không tìm được.

Chị Trần Hồng P khai nhận bị mất trộm 01 cái bóp nữ màu đen bên trong có 26.250.000 đồng và 01 chiếc nhẫn màu vàng 18K có trọng lượng 0,5 chỉ cùng các loại giấy tờ.

Tại kết luận định giá tài sản số 10/KLĐG ngày 25.3.2017 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự quận O kết luận: giá trị 02 chiếc nhẫn trơn bằng kim loại màu vàng, 01 dây chuyền kim loại bằng vàng, 01 mặt dây chuyền bằng kim loại màu vàng, một đôi bông tai bằng kim loại màu vàng, 03 cái áo trắng, 01 áo đầm màu đỏ và 01 áo nữ màu đen có giá trị là 17.743.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự chị P yêu cầu T bồi thường số tiền 26.250.000 đồng và 01 chiếc nhẫn màu vàng 18K có trọng lượng 0,5 chỉ giá 1.250.000 đồng. Tổng cộng là 27.500.000 đồng. T đã bồi thường xong.

Tại bản án sơ thẩm số 39/2017/HSST ngày 20.6.2017 của Tòa án nhân dân quận O đã áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự; xử phạt Huỳnh Ngọc T 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Thời hạn phạt tù tính từ ngày chấp hành án.

Bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi tuyên án sơ thẩm, ngày 23.6.2017 bị cáo kháng cáo xin hưởng án treo vì đang nuôi con nhỏ dưới 11 tháng tuổi, chồng có thu nhập không ổn định, bản thân bị bệnh phải uống thuốc hàng ngày, bị cáo chưa tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo thay đổi yêu cầu kháng cáo xin giảm án với những lý do như đã nêu trong đơn.

Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị chấp nhận kháng cáo giảm án cho bị cáo với mức 06 tháng tù do với tính chất của hành vi thì hình phạt đã tuyên là nghiêm khắc, trong khi bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có quan hệ thân thiện, hòa nhã, bị cáo phạm tội do hoàn cảnh chật vật nên đã lấy tài sản của cô chồng, quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo để sớm kết thúc điều tra, bị cáo đã ăn năn hối cải nên bồi thường đầy đủ cho bị hại, bị cáo nuôi con nhỏ thường bị bệnh, chồng bị cáo không có công việc ổn định – đây là động cơ dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Án sơ thẩm có ghi nhận tình tiết bị cáo bồi thường thiệt hại nhưng khi quyết định hình phạt không áp dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử bổ sung.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo do án sơ thẩm đã xét xử bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật, hình phạt đã tuyên là tương xứng, có vận dụng các tình tiết giảm nhẹ phù hợp với quy định của pháp luật, các lý do kháng cáo bị cáo nêu tại đơn kháng cáo và trình bày tại phiên tòa không phải là tình tiết mới nên không có cơ sở để xem xét.

Hội đồng xét xử đối chiếu các tài liệu chứng cứ thu thập được với lời khai nhận tội của bị cáo thấy phù hợp với nội dung vụ án như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã thể hiện, đủ cơ sở chứng minh bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại vào ngày 11.02.2017, với giá trị tài sản là 27.500.000 đồng, truy tố và xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự là đúng người đúng tội.

Án sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và vận dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, quyết định hình phạt tương xứng. Xét kháng cáo của bị cáo với các lý do đã nêu không phải là những tình tiết mới so với các tình tiết được bản án sơ thẩm ghi nhận nên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo. Đề nghị của Kiểm sát viên giữ nguyên án sơ thẩm là đúng quy định.

Đối với ý kiến của Luật sư đã nêu nhận thấy bị cáo phạm tội không phải trong tình trạng quần bách vì thiếu thốn, khó khăn về kinh tế, việc khắc phục thiệt hại chủ yếu do thu hồi tài sản do phạm tội mà có nên chỉ áp dụng khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ là đúng, các tình tiết còn lại đã được áp dụng đầy đủ nên không có cơ sở để chấp nhận.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138, điểm h, p khoản 1 và 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Huỳnh Ngọc T **01 năm tù** về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án này là phúc thẩm có hiệu lực thi hành.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thụy Vũ